

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN HẠN DÀI
TỈNH AN GIANG
(Tháng 01/2025, từ ngày 01/01 đến ngày 31/01/2025)

1. Nhận xét tình hình thủy văn tháng 12/2024 (Từ ngày 01÷31/12/2024)

Trong tháng 12/2023, mực nước tại các trạm trên khu vực thượng nguồn sông Mekong tiếp tục xuống chậm, mực nước cao nhất tại Kratie ở mức thấp hơn 54cm so với cùng kỳ 2023 và thấp hơn trung bình nhiều năm (TBNN) khoảng 70cm; các trạm dưới Kratie, mực nước ở mức thấp hơn cùng kỳ 2023 từ 40-60cm và thấp hơn TBNN từ 105-160cm. Lưu lượng dòng chảy sông Mekong trung bình trong tháng 12/2024 qua 2 trạm Tân Châu, Châu Đốc ở mức thấp hơn cùng kỳ 2023 khoảng 7%.

Khu vực đầu nguồn sông Cửu Long tại Tân Châu, Khánh An, Châu Đốc và vùng hạ lưu sông tại Vàm Nao, Chợ Mới, Long Xuyên, mực nước dao động theo triều với xu thế xuống dần, mực nước cao nhất đều xuất hiện trong những ngày giữa tháng, mực nước thấp nhất xuất hiện vào cuối tháng; mực nước cao nhất và thấp nhất tháng hầu hết ở mức xấp xỉ và thấp hơn cùng kỳ 2023 từ 5-25cm. Trên sông Hậu tại Long Xuyên, mực nước cao nhất tháng đạt mức dưới BĐII 6cm.

Khu vực nội đồng Tứ giác Long Xuyên (TGLX), mực nước trên các kênh, rạch có xu thế xuống chậm trong nửa đầu tháng, từ giữa tháng do ảnh hưởng lượng mưa lớn trái mùa trên khu vực kết hợp thủy triều dâng cao nên mực nước gia tăng và đạt giá trị cao nhất tháng từ ngày 15-17/12 với biên độ độ nước lên trung bình từ 20-35cm, sau đó mực nước xuống dần; mực nước thấp nhất xuất hiện trong tuần cuối tháng; mực nước cao nhất và thấp nhất tháng ở mức xấp xỉ và thấp hơn cùng kỳ 2023 từ 5-10cm.

2. Dự báo thủy văn tháng 01/2025 (Từ ngày 01÷31/01/2025)

Trong tháng 01/2025, mực nước tại các trạm trên dòng chính sông Mekong biến đổi chậm. Tổng lượng dòng chảy về đầu nguồn sông Cửu Long ở mức xấp xỉ và cao so với cùng kỳ TBNN khoảng từ 5-10%.

Khu vực đầu nguồn sông Cửu Long tại Tân Châu, Khánh An, Châu Đốc và vùng hạ lưu sông tại Vàm Nao, Chợ Mới, Long Xuyên, mực nước dao động theo xu thế thủy triều, mực nước cao nhất có khả năng xuất hiện trong tuần đầu tháng, mực nước thấp nhất xuất hiện vào cuối tháng; mực nước cao nhất và thấp nhất tháng ở mức xấp xỉ và thấp hơn cùng kỳ 2024 từ 5-15cm.

Khu vực nội đồng TGLX, mực nước trên các kênh, rạch biến đổi chậm với xu thế xuống dần, mực nước cao nhất xuất hiện trong những ngày đầu tháng, mực nước thấp nhất xuất hiện vào cuối tháng; mực nước cao nhất và thấp nhất tháng ở mức xấp xỉ và cao hơn cùng kỳ 2024 từ 5-20cm.

3. Bảng số liệu mực nước thực đo và dự báo:

STT	Trạm	sông, kênh, rạch	Đặc trưng	Mực nước (H) thực đo từ ngày 01/12 đến ngày 31/12			Mực nước (H) dự báo từ ngày 01/01 đến ngày 31/01		
				Ngày xuất hiện	Trị số H (cm)	So với cùng kỳ 2023	Ngày xuất hiện	Trị số H (cm)	So với cùng kỳ 2024
1	Tân Châu	Tiền	Hmax	15/12	193	-3	03/01	166	-8
			Hmin	31/12	16	-11	31/01	-18	-2
2	Chợ Mới	Ông Chường	Hmax	15/12	194	1	03/01	169	-14
			Hmin	31/12	-8	-14	31/01	-35	-12
3	Khánh An	Hậu	Hmax	16/12	196	-23	03/01	172	0
			Hmin	24/12	61	-29	31/01	20	-11
4	Châu Đốc	Hậu	Hmax	15/12	207	0	03/01	182	-14
			Hmin	31/12	11	-16	31/01	-16	-5
5	Long Xuyên	Hậu	Hmax	15/12	214	16	03/01	187	-14
			Hmin	31/12	-10	-13	31/01	-33	-8
6	Vàm Nao	Vàm Nao	Hmax	15/12	201	4	03/01	174	-14
			Hmin	31/12	-2	-12	31/01	-25	-2
7	Xuân Tô	Vĩnh Tế	Hmax	15/12	88	-10	03/01	83	19
			Hmin	25/12	16	-11	31/01	15	3
8	Vĩnh Gia	Vĩnh Tế	Hmax	15/12	66	3	03/01	66	17
			Hmin	25/12	25	-3	31/01	20	-2
9	Tri Tôn	Tri Tôn	Hmax	16/12	100	0	03/01	89	14
			Hmin	24/12	25	-9	31/01	20	1
10	Cô Tô	Tri Tôn	Hmax	16/12	104	1	03/01	98	9
			Hmin	25/12	46	-5	31/01	35	-2
11	Lò Gạch	Tám Ngàn	Hmax	16/12	65	3	03/01	66	16
			Hmin	25/12	25	-2	31/01	18	-1
12	Vọng Thê	Ba Thê	Hmax	16/12	120	1	03/01	112	13
			Hmin	24/12	61	-5	31/01	50	-5
13	Vĩnh Hanh	Núi Chóc Nặng Gù	Hmax	16/12	162	5	03/01	141	6
			Hmin	24/12	57	-10	31/01	48	-5
14	Núi Sập	Rạch Giá Long Xuyên	Hmax	17/12	120	2	03/01	109	12
			Hmin	24/12	51	-5	31/01	40	-8

Tin phát lúc 16h00' ngày 01/01/2025

Duyệt bản tin: Lưu Văn Ninh

DBV Thủy văn: Phan Minh Đạt

Huỳnh Nguyễn Khánh Loan